

Số 168/2003/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về sáp nhập Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng thành phố
vào Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp Nhà nước được Quốc hội thông qua ngày 20 tháng 4 năm 1995 ;
- Căn cứ Nghị định số 50/CP ngày 28 tháng 8 năm 1996 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể và phá sản Doanh nghiệp Nhà nước và Nghị định số 38/CP ngày 28 tháng 4 năm 1997 của Chính phủ về sửa đổi và bổ sung một số điều của Nghị định số 50/CP ;
- Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh ;
- Căn cứ Quyết định số 128/2003/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới Doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2003-2005 ;
- Xét đề nghị của Ban Đổi mới quản lý Doanh nghiệp thành phố tại Tờ trình số 210/ĐMDN ngày 07 tháng 7 năm 2003 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay sáp nhập Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng thành phố (thành lập theo Quyết định số 785/QĐ-UB ngày 20 tháng 02 năm 1997 của Ủy ban nhân dân thành phố) vào Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn (thành lập

theo Quyết định số 6211/QĐ-UB-KT ngày 31 tháng 12 năm 1996 của Ủy ban nhân dân thành phố).

Tên giao dịch với nước ngoài : SAIGON CONSTRUCTION corporation (Viết tắt là SGC).

Điều 2.- Trụ sở của Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn đặt tại số 141, đường Hai Bà Trưng, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3.- Chức năng, ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn được giữ nguyên theo chức năng, ngành nghề đã có và bổ sung thêm chức năng, ngành nghề của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng thành phố.

Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn có trách nhiệm kế thừa mọi quyền lợi, nghĩa vụ pháp lý của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng thành phố.

Điều 4.- Vốn của Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn sau khi sáp nhập là 390.443.218.231 đồng (theo Văn bản số 403/TCDN-CNXDGT ngày 03 tháng 9 năm 2002 của Chi Cục Tài chính Doanh nghiệp thành phố xác nhận vốn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2001 của Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn và Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng thành phố).

Điều 5.- Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn có trách nhiệm :

5.1- Tiếp nhận nguyên trạng cơ sở vật chất, máy móc thiết bị, vốn, tài sản, các hợp đồng kinh tế dở dang, công nợ (nếu có), lao động, chức năng, nhiệm vụ của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng thành phố chuyển giao ;

5.2- Tổ chức, sắp xếp lại hoạt động sản xuất-kinh doanh được liên tục, tận dụng khai thác hết năng lực của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên ;

5.3- Tiến hành các thủ tục và đăng ký kinh doanh với cơ quan chức năng có liên quan của thành phố theo đúng quy định hiện hành ;

5.4- Nộp bản chính Quyết định thành lập và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng thành phố tại Sở Kế hoạch và Đầu tư, nộp con dấu tại Công an thành phố ;

5.5- Lập phương án tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ-Công ty con, báo cáo Ban Đổi mới Quản lý Doanh nghiệp thành phố để trình Ủy ban nhân dân thành phố và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Điều 6.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 249/QĐ-UB ngày 07 tháng 8 năm 2002 của Ủy ban nhân dân thành phố. Bãi bỏ Quyết định số 785/QĐ-UB-KT ngày 20 tháng 02 năm 1997 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng thành phố.

Điều 7.- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Đổi mới Quản lý Doanh nghiệp thành phố, Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính-Vật giá, Chi cục trưởng Chi cục Tài chính Doanh nghiệp thành phố, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Xây dựng Sài Gòn, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng thành phố, Giám đốc các Doanh nghiệp thành viên thuộc 2 Tổng Công ty nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 7
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư
- Bộ Tài chính
- Ủy ban nhân dân thành phố
- Ban Tổ chức Thành ủy
- Văn phòng Thành ủy
- Cục Thuế thành phố, Công an thành phố
- Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước thành phố
- VPHĐ-UB : Các PVP
- Tổ CNN, ĐT, TH
- Lưu (CNN-K)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Lê Thanh Hải